

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG KON TUM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường Kon Tum;
- Công ty cổ phần Đường Kon Tum, Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100228104, đăng ký thay đổi lần thứ 8, ngày 18/11/2015; Địa chỉ: Km2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;
- Vào lúc 08 giờ ngày 23/09/2020, tại Hội trường Công ty Cổ phần Đường Kon Tum đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

**I. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

Ông Nguyễn Sỹ Hà, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thay mặt Ban báo cáo với Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông chốt đến ngày đăng ký cuối cùng (27/08/2020) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp là 154 cổ đông, sở hữu **5.070.000** cổ phần.
- Đến thời điểm 08 giờ 00 phút ngày 23 tháng 09 năm 2020, Tổng số cổ đông được triệu tập 154 cổ đông. Tổng số cổ đông chính thức tham dự Đại hội 32 cổ đông, trong đó: Số cổ đông trực tiếp dự đại hội là 18 cổ đông, số cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 16 cổ đông. Đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp là: **4.394.640 / 5.070.000 CP. Đạt tỷ lệ 86,68%/vốn cổ phần.**

Theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Đường KonTum đủ điều kiện tiến hành tổ chức Đại hội.

**II. Đại hội đã giới thiệu và biểu quyết nhất trí 100% Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu, gồm:**

**1. Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội:**

- Ông : Đặng Việt Anh, Chủ tịch HĐQT Công ty;
- Ông : Trần Ngọc Hiếu, Thành viên HĐQT;
- Ông : Thái Văn Hùng, Thành viên HĐQT;
- Bà : Đặng Thị Thu Hằng, Tổng giám đốc Công ty.

**2. Đoàn Thư ký Đại hội:**



- Ông : Phạm Ngọc Hòa – Thư ký công ty;
- Ông : Nguyễn Tiến Cường, Trưởng phòng NL&QLĐTNL.

**3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, ban kiểm phiếu biểu quyết :**

- Ông : Nguyễn Sỹ Hà , Phó phòng TCHC; Trưởng ban;
- Bà : Phan Thị Nghiệp , Phó phòng TCHC; Thành viên;
- Ông : Trần Văn Danh, Phó Phòng Kế toán Tài chính;Thành viên.

**4. Ban tổ chức Đại hội : Ông Nguyễn Đức Càn - Trưởng phòng TCHC.**

**III. Diễn biến Đại hội.**

**1. Ông Nguyễn Đức Càn**, thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình Đại hội – Đại hội biểu quyết nhất trí 100%;

**2. Ông Nguyễn Đức Càn**, thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc Quy chế Đại hội – Đại hội biểu quyết nhất trí 100%;

**3. Bà Đặng Thị Thu Hằng**, Tổng giám đốc Công ty thay mặt Ban Điều hành báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019-2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2020-2021;

**4. Ông Đặng Việt Anh**, Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay mặt HĐQT báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT 2019-2020; phương hướng nhiệm vụ năm 2020-2021;

**5. Bà Trần Thị Nhi**, Trưởng BKS, thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2018-2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 -2020;

**6. Ông Trần Ngọc Hiếu, Phạm Đức Cơ, thay mặt HĐQT đọc các tờ trình, trình Đại hội, gồm:**

6.1. Tờ trình về thông qua Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính 2019-2020 đã được kiểm toán(dạng tóm tắt);

6.2. Tờ Trình về phương án phân phối lợi nhuận 2019-2020;

6.3. Tờ trình về quyết toán chi phí hoạt động của và thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký Công ty 2019-2020, Dự toán thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020-2021;

6.4. Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2020-2021;

6.5. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020-2021;

6.6. Tờ trình về việc quyết toán dự án nâng công suất nhà máy đường từ 1.800 TMN lên 2.500 TMN.

**IV. Thảo luận và phát biểu ý kiến**

Tại Đại hội, không có đại biểu nào tham gia ý kiến và thảo luận.

**V. Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình, cụ thể như sau:**

**1. Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ 2019-2020; Kế hoạch hoạt động năm 2020-2021;**

Đồng ý biểu quyết đạt 100%; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0%.



**2. Biểu quyết thông qua kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính 2019-2020 đã được kiểm toán;**

2.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019-2020 đã được kiểm toán:

- Tổng doanh thu : 153.196.296.831 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 2.394.465.319 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 1.982.138.055 đồng

2.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019-2020 đã được kiểm toán;

Đồng ý biểu quyết đạt 100%; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0%.

**3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2019-2020:**

- Lợi nhuận các năm trước mang sang : 79.680.876.546 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN niên độ 2019-2020 : 1.982.138.055 đồng
- Chia cổ tức niên độ 2019-2020 : 0 đồng
- **Trích lập các quỹ: : 5.198.213.806 đồng**
- + *Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế):* 198.213.056 đồng
- + *Quỹ đầu tư phát triển vùng nguyên liệu :* 5.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN đến 30/06/2020 còn lại chuyển sang năm sau: **76.464.800.795 đồng .**

Đồng ý biểu quyết đạt 100%; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0%.

**4. Thông qua quyết toán chi phí hoạt động, thù lao năm 2019-2020 và Dự toán mức Thù lao, kinh phí hoạt động năm 2020-2021 của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT. Cụ thể như sau:**

4.1. Quyết toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2019-2020: **961.485.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi một triệu, bốn trăm tám mươi lăm ngàn đồng chẵn).**

Trong đó:

1. Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019-2020 : **269.485.000 đồng.**
2. Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT 2019-2020 : **692.000.000 đồng;**

4.2. Dự toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020-2021 với tổng kinh phí: **1.412.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm mười hai triệu đồng chẵn).**

Trong đó:

- Dự toán chi phí hoạt động của HĐQT, BKS: 800.000.000 đồng
- Dự toán mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT: 612.000.000 đồng, cụ thể:

STT	Chức danh	Số thành viên	Mức thù lao/tháng năm 2020-2021	Tổng thù lao năm 2020-2021 (12 tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	15.000.000	180.000.000
2	Thành viên HĐQT	02	8.000.000	192.000.000
3	Trưởng BKS	01	8.000.000	96.000.000

4	Thành viên BKS	02	4.000.000	96.000.000
5	Thư ký HĐQT+ Quản trị Công ty	01	4.000.000	48.000.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>612.000.000</b>
<i>(Bằng chữ : Sáu trăm mười hai triệu đồng)</i>				

Đồng ý biểu quyết đạt 100%; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0%.

**5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020-2021, gồm các nội dung cơ bản sau:**

- Tổng doanh thu : 259,8 tỷ đồng.
- Tổng chi phí : 257,1 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 2,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 2,7 tỷ đồng.

Đồng ý biểu quyết đạt 100%; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0%.

**6. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020-2021 của Công ty theo các điều kiện được quy định như sau:**

- Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết được công bố hàng năm.
- Công ty kiểm toán trong nước và quốc tế có uy tín, khả năng, kinh nghiệm đáp ứng được yêu cầu của Công ty.

Đồng ý biểu quyết đạt 100%; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0%.

**7. Đại hội đồng cổ đông thông qua Tổng quyết toán dự án nâng công suất nhà máy đường từ 1.800 TMN lên 2.500 TMN; Nội dung như sau:**

1. Tên Dự án : Dự án đầu tư nâng công suất nhà máy đường từ 1800 TMN lên 2500 TMN của Công ty cổ phần Đường Kon Tum.
2. Địa điểm xây dựng: Km2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
3. Chủ đầu tư : Công ty cổ phần Đường Kon Tum
4. Tổng kinh phí đầu tư Dự án hoàn thành (trước thuế VAT): 201.636.736.960 đồng  
Bằng chữ: Hai trăm lẻ một tỷ, sáu trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, chín trăm sáu mươi đồng).

**Trong đó:**

- Chi phí thiết bị : 124.715.953.516 đồng.
- Chi phí xây lắp : 47.545.677.890 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư : 3.823.050.665 đồng.
- Chi phí quản lý dự án : 1.107.311.110 đồng.
- Chi phí nhiên liệu chạy thử : 2.325.405.173 đồng.
- Lãi vay trong giai đoạn đầu tư : 16.204.130.392 đồng.



- Chi phí khác : 5.915.208.213 đồng.
- 5. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư (trước thuế VAT) :
  - Tài sản dài hạn (tài sản cố định) : 201.636.736.960 đồng.
- 6. Nguồn vốn đầu tư (trước thuế VAT):
  - Vốn vay tín dụng : 93.828.000.000 đồng.
  - Vốn tự có : 107.808.736.960 đồng.

Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng kinh phí đã thực hiện, thống nhất với Báo cáo của HĐQT, các Nghị quyết, Quyết định và các giải pháp của HĐQT, Ban quản lý dự án và Tổng Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện để đảm bảo tiến độ và chất lượng của Dự án.

Đồng ý biểu quyết đạt 100%; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0%.

#### **VI. Đại hội thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.**

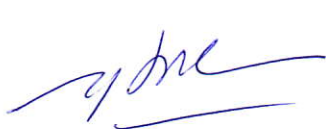
Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội; Biên bản và Nghị quyết Đại hội được Đại hội biểu quyết thông qua:

- + Đồng ý biểu quyết đạt 100%
- + Không đồng ý: 0%
- + Ý kiến khác: 0%

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Đặng Việt Anh phát biểu Bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Đường Kon Tum đã hoàn thành toàn bộ chương trình đề ra và kết thúc vào lúc 11 giờ 30 cùng ngày.

**THƯ KÝ**



**Phạm Ngọc Hòa**



**Nguyễn Tiến Cường**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA**



**ĐẶNG VIỆT ANH**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG KON TUM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum;

- Căn cứ nội dung Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, ngày 23/09/2020 của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum;

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, Công ty Cổ phần Đường Kon Tum;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019-2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2020-2021 đã được công bố trước Đại hội.

Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

**Điều 2.** Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 2019-2020, Báo cáo tài chính tóm tắt niên độ 2019-2020 và phân phối lợi nhuận niên độ 2019-2020. Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%, gồm các nội dung như sau:

**1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh niên độ 2019-2020 đã được kiểm toán:**

- Tổng doanh thu : 153.196.296.831 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 2.394.465.319 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 1.982.138.055 đồng

**2. Thông qua Báo cáo tài chính niên độ 2019-2020 đã được kiểm toán;**

**3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận niên độ 2019-2020:**

- Lợi nhuận các năm trước mang sang : 79.680.876.546 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN niên độ 2019-2020 : 1.982.138.055 đồng
- Chia cổ tức niên độ 2019-2020 : 0 đồng
- **Trích lập các quỹ:** : **5.198.213.806 đồng**

+ *Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế):* 198.213.056 đồng

+ *Quỹ đầu tư phát triển vùng nguyên liệu :* 5.000.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế TNDN đến 30/06/2020 còn lại chuyển sang năm sau:  
**76.464.800.795 đồng**





**Điều 3.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020-2021, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%, gồm các chỉ tiêu cơ bản sau:

- Tổng doanh thu : 259,8 tỷ đồng.
- Tổng chi phí : 257,1 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 2,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 2,7 tỷ đồng.

**Điều 4.** Thông qua quyết toán chi phí hoạt động và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2019-2020, Dự toán Thù lao và kinh phí hoạt động năm 2020-2021 của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%. Cụ thể như sau:

1. Quyết toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT niên độ 2019-2020: 961.485.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi một triệu, bốn trăm tám mươi lăm ngàn đồng chẵn*).

*Trong đó:*

- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019-2020: 269.485.000 đồng.
- Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT 2019-2020: 692.000.000 đồng.

2. Dự toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2020-2021 với tổng kinh phí: 1.412.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm mười hai triệu đồng chẵn*).

*Trong đó:*

- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020-2021 : 800.000.000 đồng.
- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2020-2021 với tổng số tiền: 612.000.000 đồng. Mức thù lao hàng tháng của HĐQT, BKS và thư ký Công ty, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số thành viên	Mức thù lao/tháng năm 2020-2021	Tổng thù lao năm 2020-2021 (12 tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	15.000.000	180.000.000
2	Thành viên HĐQT	02	8.000.000	192.000.000
3	Trưởng BKS	01	8.000.000	96.000.000
4	Thành viên BKS	02	4.000.000	96.000.000
5	Thư ký HĐQT+ Người quản trị công ty	01	4.000.000	48.000.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>612.000.000</b>

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2020-2021 của Công ty theo các điều kiện được quy định như sau:

- Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết được công bố hàng năm.
- Công ty kiểm toán trong nước và quốc tế có uy tín, khả năng, kinh nghiệm đáp ứng được yêu cầu của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

**Điều 6.** Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán dự án nâng công suất nhà máy đường từ 1.800 TMN lên 2.500 TMN, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%. Nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Dự án : Dự án đầu tư nâng công suất nhà máy đường từ 1800 TMN lên 2500 TMN của Công ty cổ phần Đường Kon Tum.

2. Địa điểm xây dựng: Km2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

3. Tổng kinh phí đầu tư Dự án hoàn thành (trước thuế VAT): 201.636.736.960 đồng  
Bằng chữ: Hai trăm lẻ một tỷ, sáu trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, chín trăm sáu mươi đồng).

**Trong đó:**

- Chi phí thiết bị	: 124.715.953.516	đồng.
- Chi phí xây lắp	: 47.545.677.890	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư	: 3.823.050.665	đồng.
- Chi phí quản lý dự án	: 1.107.311.110	đồng.
- Chi phí nhiên liệu chạy thử	: 2.325.405.173	đồng.
- Lãi vay trong giai đoạn đầu tư	: 16.204.130.392	đồng.
- Chi phí khác	: 5.915.208.213	đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư (trước thuế VAT) :

- Tài sản dài hạn (tài sản cố định) : 201.636.736.960 đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư (trước thuế VAT):

- Vốn vay tín dụng : 93.828.000.000 đồng.

- Vốn tự có : 107.808.736.960 đồng.

Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tổng kinh phí đã thực hiện, thống nhất với Báo cáo của HĐQT, các Nghị quyết, Quyết định và các giải pháp của HĐQT, Ban quản lý dự án và Tổng Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện để đảm bảo tiến độ và chất lượng của Dự án.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường Kon Tum ủy quyền, giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội này.





Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% và có hiệu lực từ ngày 23/09/2020. Cổ đông, các Thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc điều hành Công ty cổ phần đường Kon Tum có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TN 2020**  
**CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Đặng Việt Anh**